TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2019/HS-ST

Ngày: 25-11-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa : Ông **Nguyễn Quốc Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Trần Phúc;

2. Ông Nguyễn Văn Vân.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vương Lệ Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa : Bà Lê Thị Xuân Lai- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2019/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2019/QĐXXST-HS ngày 14-11-2019 đối với bị cáo:

Trương Hùng T, sinh năm 1981, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn B, huyện CT, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Công chức Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Châu Thành; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn Nhạn và bà Trần Thị Thanh Hiếu; Có vợ: Lê Điền Thúy Nga và 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Bá N, sinh năm 1977; trú tại: Khu phố A, Phường B, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh.(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03-5-2019, Phòng Cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Tây Ninh tiến hành kiểm tra phát hiện Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (gọi tắt là giấy chứng nhận) của hộ kinh doanh Khánh Vy thuộc ấp Thành Đông, xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh do ông Nguyễn Bá N, sinh năm 1977, trú tại Khu phố 5, Phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh làm chủ đã hết hạn nên tiến hành lập biên bản. Sau đó, ông N không trực tiếp đến Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh để xin cấp lại giấy chứng nhận mà đưa thông tin của cơ sở và nhờ ông Vũ Phạm Linh Giang, sinh năm 1977, trú tại Khu phố 2, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh giúp làm giấy chứng nhận. Giang quen biết với Trương Hùng T và biết T công tác tại Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Châu Thành nên Giang nhờ T làm giúp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm với số tiền là 5.000.000 đồng thì T đồng ý. Sau khi làm giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm số 10/GCN.ATTP-KT&HT ngày 19-5-2019 xong, T giao lại cho ông N và ông N mang giấy chứng nhận này đến Phòng Cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Tây Ninh nộp. Quá trình kiểm tra, Phòng Cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Tây Ninh phát hiện Giấy chứng nhận nói trên không do cơ quan có thẩm quyền cấp. Đến ngày 09-7-2019, Phòng Cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Tây Ninh chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và khai nhận làm giả giấy chứng nhận nói trên bằng cách: Do trước đây T được giao nhiệm vụ thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho cơ sở kinh doanh trên địa bàn huyện Châu Thành nên còn lưu giữ biểu mẫu trong máy vi tính làm việc của T ở Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Châu Thành. Sau đó, T lấy thông tin cơ sở kinh doanh của ông N để điền vào biểu mẫu, in ra giấy A4, sử dụng chữ ký của T và ông Ngô Ngọc Thành- Trưởng phòng dán vào, photocopy lại trên giấy bìa cứng màu vàng, sử dụng con dấu của Phòng Kinh tế và Hạ tầng đóng lên giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

Tại Công văn số 1493/SCT-QLMT ngày 18/7/2018, của Sở Công thương tỉnh Tây Ninh nêu: Phòng Kinh tế thành phố, Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện không thực hiện thủ tục "Cấp mới, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ".

Kết luận giám định số 1236/KL-KTHS ngày 23/8/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Hình dấu trên Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm số 10/GCN.ATTP-KT&HT cấp ngày 19/5/2019 với hình dấu trên tài liệu mẫu do cùng một con dấu đóng ra.

Kết luận giám định số 4715/C09B, ngày 28/10/2019 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an kết luận: Chữ in trên tài liệu cần giám định "Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm" đề ngày 19/5/2019 (ký hiệu A) được tạo ra bằng phương pháp photocopy.

Theo Cáo trạng số: 88/QĐ-KSĐT ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trương Hùng T về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức", theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo T về tội danh trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương Hùng T từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng;

Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.000.000 đồng là tài sản liên quan đến việc phạm tội.

Về Chứng cứ: là các tài liệu, giấy tờ nên được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với Nguyễn Bá N và Vũ Phạm Linh Giang không biết T làm giả giấy chứng nhận nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thống nhất với bản Cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì bào chữa cho mình.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên toà, bị cáo Trương Hùng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Xét lời khai nhận của Bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Bị cáo Trương Hùng T công tác tại Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Vì muốn có tiền tiêu xài nên T đã làm giả giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm để cấp cho hộ cho hộ kinh doanh Khánh Vy với chi phí là 5.000.000 đồng. Số tiền này Bị cáo đã nhận và dùng vào mục đích tiêu xài cá nhân.

Hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự nên truy tố và buộc tội của Viện kiểm sát là có căn cứ.

Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng nhưng hành vi của Bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, xét thấy Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt đối với Bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy xử phạt Bị cáo hình phạt tiền, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội vẫn đảm bảo giáo dục, cải tạo đối với Bị cáo cũng như vừa đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với Nguyễn Bá N và Vũ Phạm Linh Giang nhờ bị cáo T làm giấy chứng nhận nhưng không biết T làm giả nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[4] Về biện pháp tư pháp: Bị cáo T đã nộp lại số tiền 5.000.000 đồng liên quan đến việc phạm tội theo biên lai thu số 0004623 ngày 21-11-2019 của Chi cục Thi hành án huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Tại phiên tòa, ông N không yêu cầu nhận lại số tiền này nên sung quỹ Nhà nước.

[5] Về chứng cứ: Là các tài liệu, giấy tờ nên được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Hùng T phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức".

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Trương Hùng T 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng.

2. Về biện pháp tư pháp: Sung quỹ Nhà nước số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng theo biên lai thu số 0004623 ngày 21-11-2019 của Chi cục Thi hành án huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Hùng

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Châu Thành;
- THADS H.Châu Thành;
- CA huyện Châu Thành;
- Nhà tạm giữ Châu Thành;
- Thi hành án hình sự;
- Người TGTT;
- Sở TP;
- Lưu tập án; Lưu hồ sơ